

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2985 /KH-UBND Bình Thuận, ngày 08 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 10/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-CP, ngày 11/5/2024 về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động số 79-Ctr/TU, ngày 24/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 46-NQ/TW), UBND tỉnh Bình Thuận ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 46-NQ/TW.

2. Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò của Hội Nông dân Việt Nam.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để UBND tỉnh và các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng hội nông dân các cấp trong tỉnh vững mạnh; làm tốt vai trò đại diện; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

Hàng năm, phấn đấu thực hiện các mục tiêu sau:

- Kết nạp từ 2.000 hội viên nông dân mới trở lên.
- 100% cán bộ hội nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.
- Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho 3.700 hội viên nông dân, lao động nông thôn; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 1.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên.
- Thành lập mới 248 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 124 chi hội nông dân nghề nghiệp trở lên.
- Vận động từ 350 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; phối hợp thành lập mới 30 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 05 hợp tác xã nông nghiệp.
- Có trên 70% số hộ nông dân đăng ký phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, trong đó có trên 50% trong tổng số hộ đăng ký đạt danh hiệu hộ sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- Vận động 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 800 hội viên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Các sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được giao, kịp thời thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị

Các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 46- NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ; Chương trình hành động của Tỉnh ủy đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; gắn với việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về “Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

a) Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho hội viên, nông dân, nhất là chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chính sách an

sinh xã hội; chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

b) Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động nông dân chấp hành pháp luật với cơ chế giải quyết lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội; giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn thông qua hoạt động hoà giải ở cơ sở và đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân; triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

c) Tăng cường truyền thông về chủ trương, chính sách, pháp luật, mô hình hay, mô hình kiểu mẫu, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan truyền thông của hội nông dân. Đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội.

d) Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình “Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông”; phát động phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”; đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

a) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tiếp tục củng cố tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về số lượng, chất lượng, đủ điều kiện và năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu, có kinh nghiệm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Tạo điều kiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ nông dân; Quỹ hỗ trợ nông dân; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc để các cấp hội có đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hội.

c) Tập trung nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về vấn đề nông dân, hội nông dân, giai cấp nông dân, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

a) Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao trình độ chuyên môn gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phát huy hiệu quả Trung tâm Hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân tỉnh xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

c) Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng trang thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Nghiên cứu xây dựng cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; nghiên cứu, tổng kết, đánh giá hiệu quả mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh để đề xuất triển khai các giải pháp phù hợp theo quy định. Chính quyền các cấp có giải pháp hỗ trợ phù hợp từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động các nguồn lực xã hội cho Quỹ hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

đ) Tạo điều kiện để nông dân và hội nông dân các cấp tham gia các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh lương thực, an toàn thực phẩm. Phối hợp hướng dẫn tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân đảm bảo theo quy định của pháp luật.

5. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

a) Tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là xã đặc biệt khó khăn, vùng

đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là các phong trào: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Vi người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”; kịp thời biểu dương, khen thưởng cho tổ chức, cá nhân nông dân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua, yêu nước.

c) Phát huy vai trò của cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy tốt bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

d) Phối hợp, tạo điều kiện cho nông dân và các cấp Hội Nông dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là người dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

6. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ để Hội Nông dân tỉnh phát huy tốt vai trò trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, trong tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, để tạo điều kiện cho nông dân phát huy và thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp, thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, bảo đảm quyền làm chủ của nông dân theo pháp luật để góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

7. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

a) Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hóa nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ cho nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Phối hợp với các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyên giao khoa

học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia; vốn lồng ghép các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án liên quan; nguồn vốn tài trợ, viện trợ, nguồn vốn hợp pháp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương và khả năng cân đối của ngân sách xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện theo quy định để tổ chức triển khai Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Kế hoạch này chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện, thể hóa các nội dung của kế hoạch gắn với lĩnh vực, ngành mình phụ trách.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện có hiệu quả các hoạt động khuyến nông; hướng dẫn thành lập, phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác xã nông nghiệp và tiêu thụ nông sản.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh phát huy vai trò của hội viên, nông dân trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và cung ứng vật tư nông nghiệp cho hội viên nông dân; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì.

- Phối hợp đẩy mạnh thực hiện phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghèo, nhất là đối với hội viên nông dân thuộc diện hộ nghèo, khó khăn.

4. Sở Nội vụ: Đôn đốc, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm tạo điều kiện để hội nông dân các cấp thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp và thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

5. Sở Tài chính: Cấp phát kinh phí đầy đủ và kịp thời theo dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan có thẩm quyền giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch.

6. Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng, đặc biệt là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh chủ động phối hợp có hiệu quả cùng các cấp hội nông dân nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

7. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản với chuỗi cung ứng trong và ngoài nước; hỗ trợ doanh nghiệp nông nghiệp tham gia các chương trình kết nối cung cầu hàng hóa giữa các tỉnh, thành trong cả nước, kết nối đưa sản phẩm nông sản vào các chuỗi phân phối bán buôn, bán lẻ (trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích...), mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp nông nghiệp, nông dân tham gia các sàn thương mại điện tử, thúc đẩy tiêu thụ nông sản.

8. Sở Tư pháp: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hòa giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân các nội dung pháp luật, đặc biệt là các nội dung quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai hiệu quả công tác đề xuất và tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh nhằm hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền cho cán bộ, hội viên tích cực tham gia xây dựng, duy trì phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới. Xây dựng các mô hình điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 24/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả phong “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời*

sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” trong các cấp Hội Nông dân. Phát huy vai trò của nông dân trong các phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; hướng dẫn thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

11. Công an tỉnh: Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự gắn với thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nội dung Nghị quyết số 46-NQ/TW; thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, đoàn kết nội bộ cho các cấp hội nông dân.

12. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên hội nông dân các cấp tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

13. Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh vận động, hướng dẫn, thành lập mới các tổ hợp tác, hợp tác xã; thực hiện các chương trình, dự án, đề án do Liên minh Hợp tác xã chủ trì thực hiện.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các hội, hiệp hội: Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tham gia, triển khai thực hiện Kế hoạch.

15. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh:

- Tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP, ngày 11/5/2024 của Chính phủ; Chương trình hành động số 79-CTr/TU ngày 06/02/2024 của Tỉnh ủy Bình Thuận thực hiện về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới” trong các cấp hội.

- Phối hợp tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với hội viên, nông dân để thảo luận một số chính sách, biện pháp về nông nghiệp, nông thôn nhằm tháo gỡ khó khăn cho nông dân, giúp nông dân tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh, xóa đói, giảm nghèo.

- Chủ trì chỉ đạo hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ nông dân để phát huy chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân.

- Chủ trì tham mưu, phối hợp các sở, ngành xây dựng đề án về thành lập, kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Bình Thuận trình UBND tỉnh theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc quản lý, điều hành, bảo tồn và phát huy hiệu quả nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân gắn với xây dựng các mô hình kinh tế tập thể tại địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, tham mưu đề xuất với UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách để phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của hội nông dân các cấp.

- Chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng.

16. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ kế hoạch này và tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo các phòng, ban liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả; chủ động bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn; phối hợp với hội nông dân cùng cấp thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước CN tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Lưu: VT. KT An

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 46-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Kèm theo Kế hoạch số 2985 /KH-UBND, ngày 08 /8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Tên Chương trình/Đề án | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----------|---|--|--|---------------------|---|
| I | Tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị | | | | |
| 1 | Xây dựng, ban hành Chương trình, kế hoạch hành động phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện thực tiễn của sở, ngành, địa phương. | Các sở, ngành, địa phương và cơ quan liên quan | | Hàng năm | |
| II | Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân | | | | |
| 1 | Quán triệt, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn | Sở NN& PTNT | Các sở, ngành, địa phương và cơ quan liên quan | Hàng năm | |
| 2 | Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” | Sở Tư pháp | Các sở, ngành, địa phương và cơ quan liên quan | 2024-2030 | Quyết định số 977/QĐ/TTg ngày 11/8/2022 của TTgCP |
| 3 | Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng, giai đoạn 2024 - 2030” | Hội Nông dân tỉnh | Sở NN& PTNT, các sở, ngành, cơ quan liên quan | 2024 | |
| 4 | Đề án “Phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, Bảo hiểm y tế hộ gia đình giai đoạn 2025 – 2030 | Hội Nông dân tỉnh | Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành, cơ quan liên quan | | |

| III | Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ | | | | |
|-----|--|-------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|--|
| 1 | Tổ chức kết nạp hội viên nông dân mới, vận động hội viên nông dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, bám sát mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW | Hội Nông dân tỉnh | Các cấp Hội Nông dân | Hàng năm | |
| 2 | Thành lập tổ hội nông dân nghề nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hợp-tác trong lĩnh vực nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp, bám sát mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW | Sở NN&PTNT; Hội Nông dân tỉnh | Các cấp Hội Nông dân | Hàng năm | |
| 3 | Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ Hội Nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân các cấp, bám sát mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW | Hội Nông dân tỉnh | Sở NN&PTNT và các sở, ngành liên quan | Hàng năm | |
| 4 | Đề án “Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp và nông dân sản xuất giỏi, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, chi Hội trưởng Nông dân, giai đoạn 2024 - 2030” | Hội Nông dân tỉnh | Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan | 2024 | |
| IV | Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh | | | | |
| 1 | Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn | Sở LĐTB&XH; Hội Nông dân tỉnh | Các sở, ngành liên quan | Hàng năm | |
| 2 | Triển khai có hiệu quả Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” | Hội Nông dân tỉnh | Các sở, ngành liên quan | Hàng năm đến năm 2030 | Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của TTgCP |